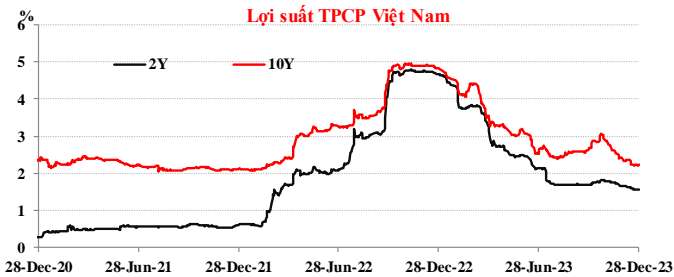

**Lãi suất LNH**
**Trái phiếu**

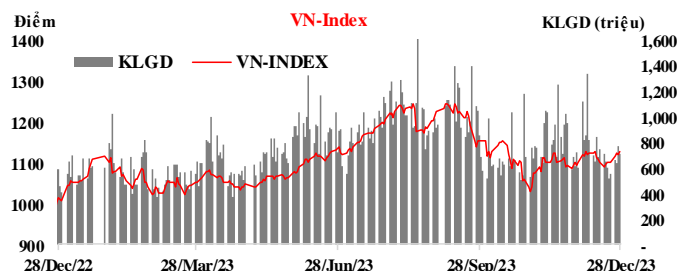
Kỳ hạn	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.65	-0.18	5.07	-0.01	3Y	1.57	0.002
1W	2.02	-0.03	5.18	0.00	5Y	1.53	0.008
2W	2.08	0.03	5.28	0.00	7Y	1.92	0.002
1M	2.17	0.04	5.38	0.02	10Y	2.23	0.025
2M	2.97	0.04	5.48	0.02	15Y	2.43	0.018
3M	3.20	0.00	5.56	0.01			
6M	4.63	0.08	5.63	0.02			
9M	5.26	0.14	5.70	-0.02			
1Y	5.92	0.00	5.77	-0.02			


**Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 28/12/2023**

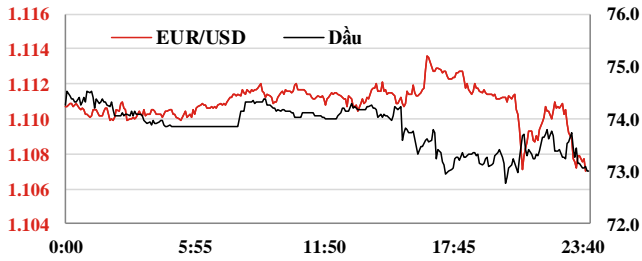
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	1,000.00	-	-	-	0.00
Sell Outright	-	-	-	-	0.00
<b>Tổng</b>					

**Chứng khoán ngày 28/12/2023**

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1128.93	231.35	86.97
%/ngày	0.62%	0.33%	0.59%
%/30/12/2022	12.10%	12.7%	21.4%
KLGD (tr.d.vị)	716.93	55.94	22.6
GTGD (tỷ đ)	15501.52	1031.20	367.89
NĐINN mua (tỷ đ)	1083.51	16.49	22.83
NĐINN bán (tỷ đ)	696.02	5.27	13.93


**Tin trong nước ngày 28/12**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 28/12, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.904 VND/USD, tăng tiếp 19 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.049 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.250 VND/USD, giảm mạnh 110 đồng so với phiên 27/12. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 20 đồng ở chiều mua vào và 50 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 24.720 VND/USD và 24.770 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 28/12, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,03 – 0,18 đpt ở các kỳ hạn ON và 1W trong khi tăng 0,03 – 0,04 đpt ở các kỳ hạn 2W và 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,65%; 1W 2,02%; 2W 2,08% và 1M 2,17%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn ON trong khi đi ngang ở các kỳ hạn 1W và 2W, tăng 0,02 đpt ở kỳ hạn 1M; giao dịch tại: ON 5,07%; 1W 5,18%; 2W 5,28%, 1M 5,38%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở tất cả các kỳ hạn; chốt phiên ở mức: 3Y 1,57%; 5Y 1,53%; 7Y 1,92%; 10Y 2,23%; 15Y 2,43%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất vẫn giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN và cũng không có khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường.
- Thị trường chứng khoán:** Thị trường chứng khoán phiên hôm qua tích cực khi sắc xanh lan rộng, khối ngoại tiếp tục mua ròng. Chốt phiên, VN-Index tăng 6,94 điểm (+0,62%) lên mức 1.128,93 điểm; HNX-Index thêm 0,75 điểm (+0,33%) đạt 231,35 điểm; UPCoM-Index nhích 0,51 điểm (+0,59%) lên 86,97 điểm. Thanh khoản thị trường giảm so với phiên trước đó với giá trị giao dịch trên 16.900 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục mua ròng gần 408 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Liên Bộ Công thương - Tài chính công bố điều chỉnh giá bán lẻ các mặt hàng xăng dầu từ ngày 28/12.** Theo đó, mỗi lít xăng E5 RON 92 giảm 13 đồng, xăng RON 95-III tăng 3 đồng; các mặt hàng dầu diesel và mazut tăng 264 - 420 đồng; riêng dầu hỏa giảm 37 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành. Sau điều chỉnh, giá xăng RON 95-III ở mức 22.148 đồng/lít; E5 RON 92 còn 21.186 đồng/lít, dầu diesel 19.788 đồng/lít, dầu hỏa 20.457 đồng/lít, dầu mazut 15.685 đồng/kg.



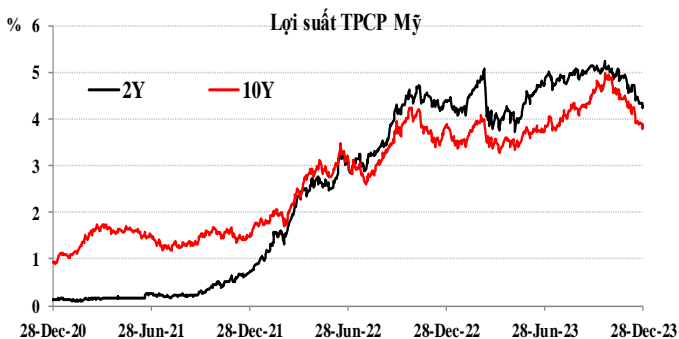
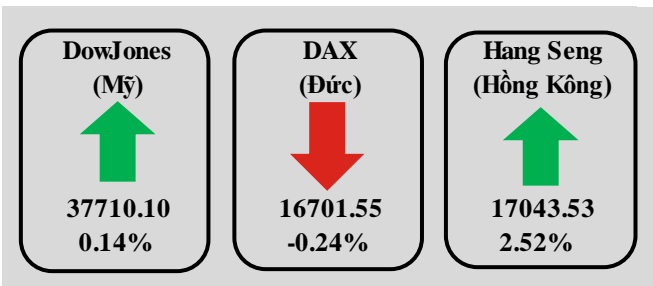
	28 Dec 23	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	101.23	0.24%	-0.60%	-2.21%
USD/CNY	7.11	-0.46%	-0.42%	3.06%
USD/EUR	0.90	0.40%	-0.46%	-3.23%
USD/JPY	141.39	-0.31%	-0.50%	7.84%
USD/KRW	1289.23	-0.27%	-0.43%	2.25%
USD/SGD	1.32	0.02%	-0.44%	-1.46%
USD/TWD	30.72	-0.32%	-1.51%	0.47%
USD/THB	34.26	-0.20%	-1.52%	-1.01%
USD/VND Trung tâm	23904	0.08%	-0.07%	1.24%
USD/VND LNH	24250	-0.45%	-0.33%	2.99%
USD/VND tự do	24750	-0.09%	0.22%	4.43%
Vàng	2064.86	-0.59%	0.95%	13.18%
Dầu WTI	71.77	-3.16%	-2.87%	-10.58%

## Tin quốc tế

- Nước Mỹ ghi nhận một số thông tin kinh tế không lạc quan.** Đầu tiên, về thị trường lao động, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ tuần kết thúc ngày 23/12 ở mức 218 nghìn đơn, tăng lên từ mức 206 nghìn của tuần trước đó, đồng thời cao hơn mức 211 nghìn đơn theo dự báo. Số đơn trung bình 4 tuần gần nhất là 212 nghìn, giảm nhẹ 0,25 nghìn so với 4 tuần trước đó. Tiếp theo doanh số nhà chờ bán tại Mỹ đi ngang trong tháng 11 (0,0% m/m) sau khi giảm 1,2% ở tháng 10, trái với dự báo hồi phục 0,8%. So với cùng kỳ năm 2022, doanh số tháng vừa qua sụt giảm khoảng 5,2% y/y. Nhà kinh tế trưởng Lawrence Yun của Hiệp hội Môi giới Mỹ cho biết lãi suất thế chấp đang có dấu hiệu giảm xuống trong tháng 12, theo đó doanh số có thể sẽ ngừng giảm trong những tháng sắp tới, và xa hơn có thể sôi động trở lại ở nửa cuối 2024.
- Nhật Bản đón các chỉ báo đáng chú ý.** Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản (METI) cho biết doanh số bán lẻ tại quốc gia này tăng khá mạnh 5,3% y/y trong tháng 11, cao hơn mức tăng 4,1% của tháng 10 và đồng thời vượt qua mức tăng 5,1% theo kỳ vọng của các chuyên gia. Bên cạnh đó, sản lượng công nghiệp tại nước Nhật chỉ giảm 0,9% m/m trong tháng 11 sau khi tăng 1,3% ở tháng 10, không tiêu cực như mức giảm 1,7% theo dự báo. So với cùng kỳ năm 2022, sản lượng công nghiệp trong tháng vừa qua vẫn còn giảm nhẹ khoảng 1,4% y/y. METI cho rằng triển vọng kinh tế của nước Nhật vẫn còn chưa rõ ràng, và nước Nhật sẽ cần trọng trước những rủi ro địa chính trị cũng như khả năng suy thoái của nhiều nền kinh tế trong năm 2024.

### Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
28-12	6:50	*	Doanh số bán lẻ Nhật Bản yy T11	5.3	5.1	4.1
28-12	20:30	***	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu Mỹ we	218K	211K	206K
28-12	22:00	**	Số nhà chờ bán Mỹ mm T11	0.0	0.8	-1.2
29-12	15:00	**	CPI sơ bộ Tây Ban Nha yy T12		3.2	3.2
29-12	21:45	**	PMI Chicago Mỹ		50.1	55.8



### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	31/1/2024
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/9/2023	25/1/2024
Anh	GBP	5,25%	5,25%	3/8/2023	1/2/2024
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/1/2016	23/1/2024
Australia	AUD	3,85%	4,10%	6/6/2023	6/2/2024

# Thị trường chứng khoán

## VN-INDEX



VN-Index tăng, đóng cửa tại 1.128,93 điểm. Thị trường có phiên giao dịch tương đối tích cực khi tăng điểm trở lại, và khối lượng giao dịch cũng được mở rộng với 777 triệu cổ phiếu được giao dịch, trong đó có 608 triệu cổ phiếu giao dịch khớp lệnh, cao nhất trong vòng 9 phiên. VN-Index nhiều khả năng sẽ rung lắc khi ở gần ngưỡng kháng cự 1130 điểm. Trong trường hợp dòng tiền đi vào tiếp tục gia tăng và hấp thụ tốt lực bán như những phiên vừa qua, VN-Index có thể vượt qua ngưỡng kháng cự kể trên.

### NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội  
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

**Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm**  
Email: ninhnh1@msb.com.vn

**Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích**  
Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)